

Bản án số: 53/2022/HS-ST  
Ngày: 14 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Kiều Duy Chinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc.

Ông Lê Xuân Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Mơ - Thư ký tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Kim T**, sinh năm 1995; trú tại: Thôn La Thạch, xã PD, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T2 và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 29/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận HĐ, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội từ ngày 03/6/2022 đến nay; bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* + Anh Đỗ Đình Q, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Hiệp Thuận 2, xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

+ Ông Lê Chiến T1, sinh năm 1957; trú tại: Cụm 7, xã Thọ Xuân, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Kim T sử dụng ma túy từ năm 2014, loại ma túy thường sử dụng là loại ma túy ngựa và ma túy đá. Khoảng 01 tháng trước ngày bị bắt, bị cáo đi làm xây dựng trong trung tâm Thành phố Hà Nội, bị cáo mua 3.000.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy ngựa của một người đàn ông không quen biết đứng ở gầm cầu TL. Số ma túy đó đựng trong túi nilon màu

xanh bên trong có 02 túi nilon (01 túi kích thước 6 x 4cm; 01 túi kích thước 7 x 10cm), do túi nilon trong suốt nên nhìn và đếm được trong 02 túi nilon, một túi chứa 30 viên nén (29 viên nén màu hồng là ma túy ngựa và 01 viên nén màu xanh); 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và nhiều túi nilon nhỏ có kích thước 1 x 1,5cm bên trong không chứa gì. Bị cáo cất gói ma túy vào túi áo chống nắng mang về, khoảng 2 - 3 ngày bị cáo lấy một viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá sử dụng, để sử dụng cho có liều lượng nên bị cáo chia vào túi nhỏ. Số ma túy còn lại bị cáo vẫn để trong túi áo chống nắng thường xuyên mặc. Số viên nén ma túy loại ngựa thì bị cáo đã sử dụng hết 9 viên, trong đó có 1 viên màu xanh và một ít ma túy đá để dẫn ma túy ngựa.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, bị cáo đi sang xã CQ, huyện HĐ, Thành phố Hà Nội đón bạn gái là chị Nguyễn Thị Thu H đến nhà chơi. Khi về nhà thì thấy anh Đỗ Đình Q, trú tại xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội là bạn bè quen biết ngoài xã hội rủ bị cáo đến nhà anh Q ăn cơm, uống rượu. Sau đó bị cáo vào phòng ngủ, lúc này chị H đang ở ngoài phòng khách, bị cáo lấy số ma túy còn lại và 03 ống hút nhựa mang theo, mục đích để sau khi uống rượu xong thì sử dụng cá nhân, rồi bị cáo ra phòng khách rủ chị H cùng đi đến nhà anh Q. Bị cáo đi xe máy chở chị H, do không đội mũ bảo hiểm nên bị tổ công tác của Công an huyện PT, Thành phố Hà Nội yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Thấy vậy bị cáo phóng xe vào nhà anh Q để trốn tránh, nhưng bị lực lượng Công an truy đuổi bắt giữ. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu ma túy nên bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy cất giấu trên người.

Cơ quan Công an đã thu giữ tài sản, đồ vật sau: Một vỏ bao thuốc Lào bên trong có 01 túi nilon kích thước 1 x 1,5cm chứa 02 viên nén màu hồng và 01 túi nilon kích thước 1 x 1,5cm chứa tinh thể màu trắng, bị cáo lấy từ túi bên quần đùi phải đang mặc giao nộp (Niêm phong trong phong bì thư - ký hiệu M1). Một túi nilon màu xanh kích thước khoảng 7 x 10cm bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng 6 x 4cm chứa 19 viên nén màu hồng; 01 túi nilon kích thước khoảng 7 x 10cm bên trong chứa 29 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; 01 túi nilon, loại túi đựng thuốc Lào hạt đỗ kích thước khoảng 7 x 10cm bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng 3 x 7cm chứa tinh thể màu trắng; bị cáo lấy từ túi bên phải áo chống nắng đang mặc giao nộp (Niêm phong trong phong bì thư - ký hiệu M2). Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ. Một xe máy YAMAHA màu đen trắng đã cũ, biển kiểm soát 29V3 - 086.71. Mười lăm túi nilon nhỏ kích thước 1 x 1,5cm bên trong không chứa gì. Ba đoạn ống hút bằng nhựa đều dài khoảng 30cm, 01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu hồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ. Ngày 10/6/2022 Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tang vật trong mẫu niêm phong ký hiệu M1 gồm: 02 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,208 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,354 gam. Tang vật trong mẫu niêm phong ký

hiệu M2 gồm: 01 túi nilon màu xanh kích thước (7 x 10)cm bên trong có: 19 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,016 gam; 01 túi nilon bên trong chứa: 29 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,930 gam; 01 viên nén màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,095 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (Đề bên trong 01 túi nilon) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 4,099 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo Nguyễn Kim T là 9,702 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 năm tù đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật liên quan đến vụ án; đề nghị trả lại cho ông T1 một xe máy, trả lại cho anh Q một điện thoại di động. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Do là người nghiện ma túy nên vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03 tháng 6 năm 2022, bị cáo Nguyễn Kim T đi từ nhà đến khu vực thôn Hiệp Thuận 2, xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Trên người bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 9,702 gam mục đích là để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã HT phối hợp với Công an huyện PT, Thành phố

Hà Nội phát hiện và thu giữ vật chứng. Với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân:

Bị cáo đã có tiền án, tuy đã được xóa án tích, nhưng như vậy thể hiện là có nhân thân xấu.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8]. Đối với anh Đỗ Đình Q là người cho bị cáo mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone từ trước khi bị bắt khoảng một tuần, để dùng liên lạc hằng ngày. Kiểm tra lịch sử liên lạc không phát hiện có nội dung liên quan đến tội phạm, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì đối với anh Q.

Đối với anh Lê Hoàng V là người cho bị cáo mượn chiếc xe máy biển kiểm soát 29V3 - 086.71. Kết quả tra cứu nguồn gốc xe, xác định người đứng tên chính chủ trong Giấy đăng ký xe máy là Hà Xuân T2, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn Tuy Lộc, xã TML, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông Lê Chiến T1 (Bố của anh V) mua lại xe cũ. Khi bị cáo mượn xe máy thì cả anh V và ông T1 đều không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh V và ông T1.

[9]. Về nguồn gốc ma túy:

Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết ở khu vực gầm cầu TL, Thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ, xử lý.

[10]. Về vật chứng:

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29V3 – 086.71 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra đã làm rõ và xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Chiến T1, nên trả lại cho ông T1.

Đối với một điện thoại di động Iphone thu giữ của bị cáo, qua điều tra xác định được chiếc điện thoại là của anh Đỗ Đình Q cho bị cáo mượn, nên trả lại cho anh Q. Đối với những vật chứng liên quan đến vụ án, nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 07 (Bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/6/2022.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc C, ông Trần Văn Q1 – Cán bộ Công an xã HT và đối tượng Nguyễn Kim T; 01 (Một) hộp giấy kích thước khoảng (8 x 6 x 1,5)cm, loại hộp vỏ bao thuốc láo hiệu HÐ; 15 (Mười lăm) túi nilon đều có kích thước khoảng 1 x 1,5cm; 03 (Ba) đoạn ống hút nhựa đều dài khoảng 30cm (01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu hồng).

Trả lại cho anh Đỗ Đình Q 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng đã cũ.

Trả lại cho ông Lê Chiến T1 01 (Một) xe máy kiểu dáng YAMAHA màu đen trắng đã cũ, có gắn biển kiểm soát 29V3 – 086.71.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2022).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Bị cáo Nguyễn Kim T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Kiều Duy Chính**